TRUNG QUỐC NĂM 2009

PGS. NGUYỄN HUY QUÝ

Năm 2009 - năm thứ 60 của nước CHND Trung Hoa đã để lại một dấu ấn lịch sử đậm nét: Trung Quốc đã ứng phó có hiệu quả với ảnh hưởng nghiêm trọng của khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu, đạt mức tăng trưởng kinh tế cao, duy trì được ổn định chính trị - xã hội, cải thiện đời sống dân cư, nâng cao vị thế và ảnh hưởng quốc tế. Trung Quốc đã được nhìn nhận như một điểm sáng trong bức tranh ảm đạm khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, những vấn đề và khó khăn cố hữu của Trung Quốc vẫn còn đó, và Trung Quốc cũng sẽ phải vượt qua những khó khăn thử thách mới nẩy sinh.

I. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRONG NƯỚC

Về kinh tế, thành công chủ yếu của Trung Quốc là đã đánh giá đúng tình hình và có giải pháp thích hợp kịp thời ứng phó với tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu, đồng thời tận dụng thời cơ, biến "áp lực" thành "động lực", không những đưa nền kinh tế sớm thoát khỏi suy giảm, đạt tốc độ tăng trưởng cao, mà còn thúc đẩy cải cách, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, chuyển đổi phương thức tăng trưởng, tăng sức cạnh tranh cho nền kinh tế.

Theo "Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày và được Quốc hội Trung Quốc thông qua tại kỳ họp vừa qua "năm 2009 là năm khó khăn nhất đối với Trung Quốc về phát triển kinh tế kể từ đầu thế kỷ tới nay... khủng hoảng tài chính quốc tế lan rộng, kinh tế thế giới suy thoái nghiêm trọng, kinh tế Trung Quốc chịu ảnh hưởng nặng nề, xuất khẩu giảm mạnh, nhiều xí nghiệp kinh doanh khó khăn, một số xí nghiệp phải đóng cửa phá sản, số người thất nghiệp gia tăng, hàng loạt nông dân ra thành phố làm công phải trở về quê, tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm hẳn..."[1] (Quý I năm 2009 GDP chỉ tăng trưởng 6,1%, mức thấp nhất từ 17 năm qua). Thế nhưng, Trung Quốc đã ứng phó có hiệu quả, từ Quý II năm 2009 đã ra khỏi tình trạng suy giảm, bắt đầu

khôi phục tốc độ tăng trưởng kinh tế cao. Năm 2009 GDP đạt 33.500 tỷ NDT, tăng 8,7% so với năm 2008; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 2200 tỷ USD, vốn ngoại đầu tư trực tiếp được sử dụng thực tế đạt 90 tỷ USD, doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư trực tiếp ra hải ngoại đạt 43,3 tỷ USD (không bao gồm đầu tư trong lĩnh vực tiền tệ), bao thầu các công trình ở hải ngoại đạt 77,7 tỷ USD; thu nhập ngân sách đạt 6.850 tỷ NDT tăng 11,7%; lương thực đạt 531 triệu tấn (duy trì đà tăng liên tục trong 6 năm liền); tạo thêm 11,02 triệu việc làm mới ở thành thị, thu nhập của cư dân thành thị đạt 17.175 NDT (tăng 9,8%), của cư dân nông thôn đạt 5.153 (tăng 8,5%)[2]. Dự trữ ngoại tệ đạt 2.300 tỷ USD (tăng 400 tỷ USD so với năm 2008). Thông qua nỗ lực ứng phó với khủng hoảng tài chính toàn cầu, lấy lại đà tăng trưởng cao, nền kinh tế Trung Quốc cũng đã đạt được bước tiến bộ trong chuyển đổi phương thức tăng trưởng và điều chỉnh cơ cấu.

Sở dĩ Trung Quốc đạt được những thành tựu nổi bật nói trên, *một là* do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đến giữa lúc nền kinh tế Trung Quốc đang trên đà phát triển mạnh; *hai là* do thị trường nội địa Trung Quốc có tiềm năng lớn; nhưng chủ yếu là do Trung Quốc có giải pháp thích hợp, quyết tâm cao, và năng lực tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả. Mặc dầu chịu sức ép không nhỏ của khủng hoảng tài chính toàn cầu, các nhà lãnh đạo Trung Quốc vẫn bình tĩnh nhận định tình hình một cách lạc quan và tự tin, cho rằng: "Thời cơ chiến lược quan trọng của sự phát triển của Trung Quốc vẫn tồn tại..., tình hình cơ bản và xu thế chuyển biến thuận lợi, lâu dài của Trung Quốc vẫn tồn tại..., khủng hoảng (tài chính toàn cầu) đã gây cho Trung Quốc những thách thức chưa từng có, nhưng đồng thời cũng mang lại cho Trung Quốc cơ hội chưa từng có"[3]. Từ nhận định trên, Trung Quốc đã thực hiện một loạt những giải pháp nhằm vừa ngăn chặn kinh tế suy giảm, vừa thúc đẩy cải cách và cải thiện dân sinh. *Một là* lấy kích cầu tiêu dùng trong nước làm điểm xuất phát, tăng mạnh chi ngân sách, mở rộng nhu cầu tiêu dùng. Trung Quốc đã tung ra "gói kích cầu" 4.000 tỷ NDT (tương đương 585 tỷ USD). *Hai là* lấy điều chỉnh cơ cấu làm hướng chính, thực hiện quy hoạch điều chỉnh, phát triển ngành nghề trong phạm vi lớn (10 ngành sản xuất quan trọng được ưu tiên phát triển như: ô tô, gang thép, chế tạo v.v...). *Ba là* lấy đẩy mạnh cải cách làm động lực, đẩy mạnh cải cách trong các lĩnh vực trọng điểm, các khâu then chốt của nền kinh tế quốc dân (giá cả, ngân sách, doanh nghiệp nhà nước v.v...). *Bốn là* đẩy mạnh sáng tạo, thúc đẩy tiến bộ khoa học công nghệ. *Năm là* lấy cải thiện dân sinh làm mục đích căn bản, bảo đảm và nâng cao mức sống của cư dân, đặc biệt là tích cực tạo thêm việc làm mới, hạn chế tình trạng thất nghiệp do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu. Trong năm 2009, ngân sách Trung ương đã chi 42,6 tỷ NDT để tạo việc làm mới (tăng 59% so với năm

2008); tổ chức đào tạo nghề cho 21 triệu người ở thành thị và nông thôn; ngân sách Trung ương chi 290,6 tỷ NDT cho bảo hiểm xã hội (lương hưu tăng 10%), chi 198,1 tỷ NDT cho giáo dục (tăng 23,6% so với 2008); chi 127,7 tỷ NDT cho y tế (tăng 49,5% so với 2008) v.v... Những giải pháp trên đã phát huy hiệu quả nhanh chóng, tạo ra bước chuyển của tình hình kinh tế - xã hội ngay từ quý II năm 2009, tạo đà cho Trung Quốc từng bước lấy lại đà tăng trưởng cao trong năm 2009 và vững tin bước sang năm 2010 tiếp tục phát huy thuận lợi, sẵn sàng ứng phó với những khó khăn thử thách phức tạp mới.

Tuy là một "điểm sáng" trong bức tranh ảm đạm khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu, nhưng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, Trung Quốc vẫn đang đứng trước "những mâu thuẫn và vấn đề nổi cộm: động lực nội sinh cho tăng trưởng kinh tế còn kém, năng lực tự chủ sáng tạo chưa mạnh, mâu thuẫn do một số ngành không sử dụng hết công suất gay gắt, điều chỉnh cơ cấu càng khó khăn hơn; sức ép việc làm nói chung có chiều hướng gia tăng, đồng thời cơ cấu nhân lực lao động không cân đối, chưa có cơ sở vững chắc cho việc phát triển nông nghiệp ổn định và tăng thu nhập cho nông dân, rủi ro tiềm tàng trong lĩnh vực ngân hàng tài chính có chiều hướng gia tăng; trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, nhà ở, phân phối thu nhập, quản lý xã hội còn nhiều vấn đề bức xúc chờ được giải quyết"[4]. Trong khi đó, tình hình kinh tế thế giới còn đang diễn biến phức tạp, khủng hoảng tài chính toàn cầu đã bị đẩy lùi, nhưng nguy cơ tái diễn vẫn đang được cảnh báo, quá trình hồi phục kinh tế tại nhiều nước diễn ra chậm chạp, khó khăn. Điều chắc chắn là chuyển sang giai đoạn "hậu khủng hoảng" cạnh tranh quốc tế về kinh tế - thương mại sẽ diễn ra gay gắt hơn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc. Trong bối cảnh đó, Trung Quốc cho rằng mặc dầu môi trường phát triển năm nay có thể tốt hơn năm ngoái nhưng "tình hình sẽ rất phức tạp". Năm 2010 là năm Trung Quốc phải hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ 11 (2006 - 2010) để tạo cơ sở chuyển sang kế hoạch 5 năm lần thứ 12 (2011 - 2015). Phương hướng chủ yếu là tiếp tục ứng phó với khủng hoảng tài chính toàn cầu, bảo đảm cho nền kinh tế phát triển bình ổn và tương đối nhanh, đẩy nhanh chuyển đổi phương thức phát triển kinh tế. Chỉ tiêu chủ yếu được đề ra là GDP tăng trưởng 8%, tạo thêm 9 triệu việc làm mới ở thành thị, giữ tỷ lệ đăng ký thất nghiệp ở thành thị không quá 4,6%, giá tiêu dùng của cư dân tăng khoảng 3%, cán cân thanh toán quốc tế được cải thiện.

Có thể dự báo năm 2010 Trung Quốc sẽ đạt hoặc vượt tỷ lệ tăng trưởng GDP 8%, nhưng như lời cảnh báo của Thủ tướng Ôn Gia Bảo trong phát biểu tại phiên bế mạc Quốc hội vừa qua: "Năm 2010 sẽ là một năm phức tạp nhất đối với kinh tế Trung Quốc". Nguy cơ lạm phát, bất công xã hội, phân hoá giàu nghèo là những thách thức lớn mà Trung Quốc đang phải đối mặt, đặc biệt

là chênh lệch thu nhập giữa cư dân thành thị và cư dân nông thôn ngày càng xa, mọi giải pháp thực thi vẫn chưa thể ngăn chặn được xu thế đó. Theo báo chí nước ngoài, trong khi hàng chục triệu cư dân còn phải sống dưới mức nghèo khổ (dưới 1,2 USD mỗi ngày) thì ở Trung Quốc có khoảng 1000 người có giá trị tài sản trên 150 triệu USD, và 68 tỷ phú USD (trong tổng số 1011 tỷ phú trên toàn thế giới (Trung Quốc đứng thứ 2, sau Mỹ)[5]. Trong năm 2010, Trung Quốc sẽ nỗ lực thông qua cải cách chế độ phân phối và tái phân phối thu nhập, tăng cường an sinh xã hội, để phát triển kinh tế bình ổn hơn, hài hoà hơn với phát triển xã hội.

Năm 2009 Trung Quốc cũng đã duy trì được ổn định chính trị, trong bối cảnh phải đối phó với những nguy cơ bất ổn do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu và những mâu thuẫn xã hội sắc tộc trong nước. Năm 2009 là năm Trung Quốc kỷ niệm 60 năm thành lập nước CHND Trung Hoa, 60 năm thành lập Chính Hiệp, 10 năm thu hồi chủ quyền đối với Ma Cao, nhưng cũng là năm phải cảnh giác đối phó với những nguy cơ bất ổn chính trị nhân dịp 50 năm sự kiện Tây Tạng, 20 năm sự kiện Thiên An Môn, 10 năm sự kiện Pháp luân công. Theo "Sách xanh về xã hội" do Viện KHXH Trung Quốc xuất bản tháng 12/2009, trong năm đã có hơn 4 triệu vụ bất ổn chính trị - xã hội lớn nhỏ, trong đó một số vụ do tác động của khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu, một số vụ do mâu thuẫn xã hội vốn có. Nghiêm trọng nhất là vụ bạo loạn ở Tân Cương nổ ra từ ngày 5/7/2010 (làm chết 187 người, tính đến trưa ngày 6/7, 718 người bị bắt, tính đến ngày 4/8)[6]. Để ổn định tình hình chính trị, Chính phủ Trung Quốc vừa kiên quyết trấn áp, nghiêm khắc hạn chế hoạt động của các lực lượng chống đối, đặc biệt là những hoạt động có quan hệ với các thế lực thù địch ở nước ngoài, mặt khác đã cố gắng cải thiện dân sinh, hạn chế mâu thuẫn xã hội, duy trì ổn định chính trị.

Trong năm 2009 Trung Quốc cũng đã có những bước tiến triển trong lĩnh vực cải cách thể chế chính trị, xây dựng Đảng, theo hướng tăng cường dân chủ XHCN. Phó Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã đề xuất việc nâng cao vai trò của công luận, nghiên cứu một cách toàn diện các quan điểm khác nhau[7]. Trung Quốc cũng đã có những nỗ lực trong cải cách nhằm "nâng cao năng lực hành chính" của Chính phủ, ví như công bố và thực thi "Quy định xử phạt hành vi vi phạm thống kê" (áp dụng từ ngày 1/5/2009) nhằm bảo đảm tính chuẩn xác, chân thực của hệ thống dữ liệu, làm cơ sở tin cậy cho việc hoạch định chính sách; ra Thông tư (ngày 30/5/2009) chấn chỉnh tình trạng tiêu cực trong việc bầu cử Uỷ ban thôn dân ở một số địa phương; đặc biệt là thử nghiệm cải cách hành chính theo hướng "tam quyền phân lập" tại thành phố Thâm Quyến v.v...

Về xây dựng Đảng, sự kiện quan trọng nhất trong năm 2009 là Hội nghị Trung ương 4 khoá XVII đã thông qua "Nghị quyết của Trung ương ĐCS Trung

Quốc về một số vấn đề quan trọng tăng cường và cải tiến xây dựng Đảng trong tình hình mới" (ngày 18/9/2009). Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4 đã phân tích "tầm quan trọng và tính cấp bách của công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới"; tổng kết kinh nghiệm và phát triển lý luận về xây dựng Đảng; chủ trương chính sách xây dựng chính đảng Macxit theo mô hình học tập, nâng cao trình độ tư tưởng chính trị của toàn Đảng; kiên trì và kiện toàn chế độ tập trung dân chủ, tích cực phát triển dân chủ trong Đảng; "đi sâu cải cách chế độ tổ chức cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ chất lượng cao giỏi về thúc đẩy phát triển một cách khoa học, thúc đẩy hài hoà xã hội"; "làm tốt công tác xây dựng cơ sở, củng cố tổ chức cơ sở cầm quyền của Đảng"; "phát huy tác phong tốt đẹp của Đảng, gìn giữ quan hệ máu thịt giữa Đảng với quần chúng nhân dân"; "đẩy nhanh xây dựng hệ thống phòng chống tham nhũng, triển khai đấu tranh chống tham nhũng theo chiều sâu"[8].

Để hình dung hiện tình kinh tế - xã hội Trung Quốc, có thể dẫn lời phát biểu của Thủ tướng Ôn Gia Bảo trong cuộc họp báo ngay sau kỳ họp Quốc hội vừa qua: "... Hai năm qua chúng ta đã vượt qua trong những điều kiện hết sức khó khăn... Nhân dân đã vững bước qua chặng đường không bằng phẳng và sẽ để lại dấu ấn lịch sử. Những năm tới, con đường vẫn không bằng phẳng, thậm chí là đầy chông gai, nhưng chúng ta nên ghi nhớ lời dạy của người xưa "đối với người đi trăm dặm, 90 dặm mới là nửa đường... Đồng thời chúng ta cũng tin tưởng sâu sắc rằng Hoa Sơn có cao hơn nữa vẫn có đường lên tới đỉnh. Biện pháp duy nhất để giải quyết khó khăn, thực hiện ước mong chính là sự nỗ lực của chính chúng ta"[9].

II. QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI

Năm 2009 cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã tác động mạnh vào cán cân so sánh lực lượng giữa các quốc gia, phần lớn các nước có sự điều chỉnh trong chính sách đối ngoại. Trung Quốc đã tận dụng thời cơ có lợi đẩy mạnh hoạt động ngoại giao nhằm nâng cao vị thế và tăng cường ảnh hưởng quốc tế của mình. Chính sách ngoại giao và quan hệ quốc tế của Trung Quốc năm 2009 thể hiện trong các quan hệ song phương và đa phương, nổi bật nhất là quan hệ Trung - Mỹ và vai trò của Trung Quốc trong các Hội nghị quốc tế bàn về vấn đề ứng phó với khủng hoảng tài chính và biến đổi khí hậu toàn cầu.

Tổng thống B.Obama của Đảng Dân chủ lên cầm quyền ở Mỹ và những điều chỉnh trong chính sách đối ngoại của ông đã tạo cơ hội cho Trung Quốc cải thiện và đưa quan hệ Trung - Mỹ vào thế ổn định hơn. Tân Tổng thống Mỹ chủ trương tôn trọng quyền tự quyết của các nước trong việc lựa chọn con đường phát triển của mình và coi trọng hợp tác Mỹ - Trung vì lợi ích của hai nước và trong việc tạo dựng thế giới của thế kỷ XXI. Để giải quyết những vấn đề trong quan hệ Trung - Mỹ, tại cuộc gặp bên lề Hội nghị G20 (London, tháng 4/2009) Tổng thống

B.Obama và Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã thoả thuận từ nay hàng năm hai nước sẽ tiến hành "Đối thoại chiến lược và kinh tế Mỹ - Trung" ở cấp Phó Thủ tướng (Trung Quốc) và Quốc vụ khanh (Ngoại trưởng Mỹ) lần lượt tại Washington và tại Bắc Kinh. Vòng đối thoại thứ nhất đã được tiến hành cuối tháng 7/2009 tại Washington giữa Ngoại trưởng Hillary Cliton, Bộ trưởng Tài chính Timothy Geithner với Phó Thủ tướng Vương Kỳ Sơn, Uỷ viên Quốc vụ Đới Bình Quốc. Mặc dầu trong hai ngày đối thoại không thể giải quyết mọi vấn đề, nhưng đó là "khúc nhạc dạo đầu" có ý nghĩa đặt cơ sở cho cơ chế đối thoại Trung - Mỹ (vòng đối thoại thứ hai sẽ tiến hành tại Bắc Kinh cuối tháng 5/2010).

Chuyến thăm chính thức Trung Quốc của Tổng thống Obama trung tuần tháng 11/2009, với bản "Tuyên bố chung Trung - Mỹ" (công bố ngày 17/11/2009) đã mở đầu một giai đoạn mới trong quan hệ giữa hai nước... "Tuyên bố chung Trung - Mỹ" ghi nhận "Hai bên đánh giá cao sự phát triển to lớn của quan hệ ngoại giao, và nhất trí thúc đẩy quan hệ Trung - Mỹ phát triển trong thời kỳ mới... Hai bên khẳng định một lần nữa cùng nỗ lực xây dựng quan hệ Trung - Mỹ tích cực, hợp tác, toàn diện trong thế kỷ XXI, và sẽ thông qua hành động thiết thực xây dựng vững chắc quan hệ đối tác ứng phó với những thách thức chung"[(10)] (lần đầu tiên, từ "đối tác" được sử dụng trong văn kiện quan hệ Trung - Mỹ).

Tuy nhiên, dư luận Mỹ cho rằng chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống B.Obama không thu được kết quả thực chất, những yêu cầu của phía Mỹ về quan hệ thương mại giữa hai nước, nhất là vấn đề nâng giá đồng NDT trong tỷ giá hối đoái với đồng USD đã không được phía Trung Quốc đáp ứng. Từ cuối năm 2009 tới đầu năm 2010 quan hệ Trung - Mỹ trở nên căng thẳng qua một loạt các sự kiện: bất đồng tại Hội nghị quốc tế Copenhaghen về biến đổi khí hậu toàn cầu; Mỹ bán vũ khí cho Đài Loan, Tổng thống Obama tiếp Datlai Laima; Thượng viện Mỹ thông qua đạo luật trừng phạt kinh tế đối với Trung Quốc trong trường hợp đồng NDT không được nâng giá; Trung Quốc tuyên bố đình hoãn tiếp xúc quân sự cấp cao; doạ trừng phạt các công ty Mỹ liên quan tới vụ bán vũ khí cho Đài Loan v.v... Nhưng có thể dự báo quan hệ căng thẳng hiện nay sẽ được hai bên Trung - Mỹ tìm cách làm dịu bớt qua đối thoại, để không dẫn tới bùng nổ không có lợi cho cả hai bên. (Ngày 24/3/2010 Trung Quốc đã cử Thứ trưởng Bộ Thương mại sang Mỹ để thương lượng về việc dàn xếp làm dịu bớt căng thẳng hiện nay).

Năm 2009 quan hệ Trung Quốc - EU vẫn được duy trì bình thường. Khủng hoảng tài chính toàn cầu và sự giảm sút nhu cầu nhập khẩu của Mỹ đã làm cho EU xích lại gần hơn với thị trường Trung Quốc. Năm 2009 EU vẫn là đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc với tổng kim ngạch thương mại hai chiều 11 tháng đầu năm đạt 326,27 tỷ USD (giảm 17% so với cùng kỳ năm 2008).

Năm 2009 quan hệ Trung Quốc - Nhật Bản có những thuận lợi mới về

chính trị. Tháng 9/2009 Thủ tướng Yukio Hattoyama của Đảng Dân chủ Nhật Bản lên cầm quyền với chính sách đối ngoại xích lại gần châu Á, nhất là tuyên bố sẽ không thăm đền Yasukuni đã tạo không khí hoà thuận hơn trong quan hệ Trung - Nhật. Nền kinh tế khó khăn hiện nay càng đòi hỏi Nhật Bản phải tăng cường quan hệ kinh tế - thương mại với Trung Quốc, mặc dầu vấn đề tranh chấp hải đảo và tài nguyên trên biển Hoa Đông vẫn là trở ngại lớn trong quan hệ giữa hai nước. Năm 2009 Nhật Bản là đối tác thương mại lớn thứ ba của Trung Quốc (sau EU và Mỹ) với tổng kim ngạch thương mại hai chiều đạt 203,33 tỷ USD (giảm 17,4% so với năm 2008).

Quan hệ giữa Trung Quốc với Nga và các nước Trung - Á trong khuôn khổ "Tổ chức hợp tác Thượng Hải" vẫn tiếp diễn thuận lợi. Trung Quốc đã đạt được thoả thuận với Nga và Tuốcmênixtan về dự án đường ống dẫn dầu khí, khai thác được nguồn năng lượng quan trọng. Quan hệ giữa Trung Quốc với các nước xung quanh có những diễn biến mới, thuận lợi đan xen với khó khăn. Trung Quốc vẫn duy trì quan hệ hữu nghị, viện trợ lương thực và năng lượng cho CHDCND Triều Tiên, nhưng đàm phán 6 bên về vấn đề hạt nhân Triều Tiên bị tan vỡ đến nay vẫn chưa được nối lại. Trung Quốc vẫn tiếp tục tăng cường quan hệ với các nước ASEAN trong khuôn khổ ASEAN + 1, thúc đẩy hợp tác kinh tế thương mại theo ý tưởng "một trục hai cánh", nhấn mạnh "Hợp tác kinh tế Vịnh Bắc Bộ mở rộng". Nhưng đồng thời Trung Quốc đã tăng cường hoạt động quân sự trên Biển Đông, gây trở ngại cho công việc làm ăn của ngư dân và tình hình an ninh trong khu vực. Trong khi đó, Mỹ đã có những hoạt động "trở lại Đông Nam Á" đặc biệt là Ngoại trưởng Hillary Clinton đã ký "Hiệp ước thân thiện và hợp tác với ASEAN", và Tổng thống B.Obama đã tiếp xúc với các nguyên thủ ASEAN, trong đó có Thủ tướng Mianma. Tình hình ở khu vực Nam Á cũng không lợi đối với Trung Quốc. Mỹ tập trung nỗ lực vào cuộc chiến Afghanistan, Pakistan vốn thân cận với Trung Quốc nay phải dựa vào Mỹ trong cuộc chiến chống Taliban. Trong khi đó căng thẳng trong quan hệ giữa Trung Quốc với Ấn Độ trong năm 2009 có phần gia tăng, quân đội hai bên đã có lần áp sát biên giới, trong khi đàm phán giải quyết tranh chấp biên giới Trung - Ấn không đạt được tiến triển nào.

Trong năm 2009 Trung Quốc đã tăng cường hoạt động ngoại giao đối với các khu vực Trung Đông, châu Phi, Mỹ La tinh và Caribê, nhằm mở rộng ảnh hưởng chính trị, khai thác nguồn cung cấp nguyên liệu, năng lượng và thị trường xuất khẩu hàng hoá.

Ngoại giao đa phương của Trung Quốc trong năm 2009 đã diễn ra rất sôi nổi. Do Trung Quốc có vai trò nổi trội trong việc ứng phó với khủng hoảng tài chính kinh tế toàn cầu, nên vị thế và ảnh hưởng của Trung Quốc càng được thể hiện trong các Hội nghị quốc tế liên quan đến các vấn đề toàn cầu. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào dự Hội nghị Thượng đỉnh G20 tại London tháng 4/2009, đến tháng

9/2009 lại tới Mỹ dự bốn cuộc họp quan trọng: Hội nghị Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu; Hội nghị Đại hội đồng Liên hợp quốc lần thứ 64; Hội nghị Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc về vấn đề cấm phổ biến và cắt giảm vũ khí hạt nhân; Hội nghị lần thứ 3 các nhà lãnh đạo G20. Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã dự Hội nghị Copenhaghen về vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu (tháng 12/2009). Trên các diễn đàn quốc tế quan trọng đó, các nhà lãnh đạo Trung Quốc thể hiện hình tượng "nước lớn có trách nhiệm" của mình. Đồng thời với việc tăng cường sức mạnh kinh tế, quân sự, Trung Quốc cũng đang tăng cường "sức mạnh mềm" trong quan hệ đối ngoại. Đề cập kinh nghiệm ngoại giao Trung Quốc, Ngoại trưởng Dương Khiết Trì đã nói về tư tưởng chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào: "Công tác ngoại giao phải làm cho Trung Quốc càng mở rộng ảnh hưởng về chính trị, càng tăng sức cạnh tranh về kinh tế, càng tăng sự thân thiện về hình tượng, càng có sức truyền cảm về đạo lý [11].

Với sức mạnh kinh tế nổi trội và chính sách đối ngoại linh hoạt của mình, quan hệ đối ngoại của Trung Quốc đang có những thuận lợi cơ bản, nhưng đồng thời cũng đang đứng trước những thách thức lớn: cạnh tranh giữa các nước lớn về kinh tế - thương mại và ảnh hưởng chính trị đang gia tăng, trong khi tranh chấp biên giới, biển đảo giữa Trung Quốc với một số nước xung quanh đang diễn ra phức tạp, đòi hỏi Trung Quốc phải có những chính sách và hành động thoả đáng, trên tinh thần "láng giềng thân thiện", tạo môi trường hoà bình ổn định xung quanh, phù hợp với ý tưởng tiến tới xây dựng một "thế giới hài hoà". Dự báo ngoại giao Trung Quốc năm 2010, Ngoại trưởng Trung Quốc Dương Khiết Trì khái quát trong 8 chữ "Tình hình phức tạp, nhiệm vụ nặng nề"./.

CHÚ THÍCH:

(1) (2) "Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thru tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá XI Trung Quốc, ngày 5/3/2010, http://www.sina.com.cn

(3) "Suy nghĩ và thực tiễn Trung Quốc trong ứng phó với khủng hoảng tài chính quốc tế". Phát biểu của ông Lưu Văn Sơn, Uỷ viên Bộ Chính trị ĐCS Trung Quốc, tại Hội thảo lý luận giữa ĐCS Trung Quốc và ĐCS Việt Nam tại Hạ Môn, tháng 12/2009

(4) "Báo cáo công tác của Chính phủ" do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá XI Trung Quốc, ngày 5/3/2010. Tài liệu đã dẫn.

(5) Le Monde (Pháp) 16/3/2010. Tạp chí Forbes (Mỹ). Số tháng 3/2010

(6) http://new.sina.com.cn,ngày 4/8/2009

(7)(8) "Nghị quyết của Trung ương ĐCS Trung Quốc về một số vấn đề quan trọng tăng cường và cải tiến xây dựng Đảng trong tình hình mới" (Thông qua tại Hội nghị Trung ương 4 khoá XVII ngày 18/9/2009) bttp://news.xinhuanet.com/politics/2009-09/27/content_12118429_11,htm

(9) Phát biểu của Thủ tướng Ôn Gia Bảo trong buổi họp báo sau lễ bế mạc kỳ họp Quốc hội, ngày 14/5/2010, http://www. xinhuanet.com/politics/2010lh/zljzh_index. htm

(10) "Tuyên bố chung Trung - Mỹ" (nhân chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống B.Obama),http://news.xinhuanet.com/word/2009-11/17/content_12475620_4.htm

(11) Mạng "Trung Quốc nhật báo" ngày 27/8/2009